

Số: 125/2022/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 27 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Hải A**, sinh năm 1982;

ĐKNKTT tại: Khu Đ, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh **Đỗ Đức T**, sinh năm 1975;

ĐKHKTT tại: Tổ 2x, Ng, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị Hải A và anh Đỗ Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về con chung**: chị Hoàng Thị Hải A và anh Đỗ Đức T đều xác nhận có một con chung là cháu Đỗ Minh L, sinh ngày 1x/4/2018;

Ly hôn: chị Hoàng Thị Hải A và anh Đỗ Đức T thống nhất thoả thuận;

Chị Hoàng Thị Minh A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Minh L, sinh ngày 1x/4/2018, kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu Đỗ Minh L thành niên.

Anh Đỗ Đức T, không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A vì chị A tự nguyện không yêu cầu. Anh Thuận có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về con riêng:

- Chị Anh có 01 con riêng: Đinh Hoàng L, sinh ngày 1x/4/2009.

- Anh Thuận có: 02 con riêng:

1, Đỗ Khánh V, sinh ngày 0x/5/2004.

2, Đỗ An N, sinh ngày 2x/5/2009.

Khi ly hôn: Chị Hoàng Thị Hải A và anh Đỗ Đức T đều xác định con riêng không đặt ra giải quyết.

+ **Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp:** chị Hoàng Thị Hải A và anh Đỗ Đức T đều xác nhận không có nên không đặt ra việc giải quyết.

+ **Về án phí:** chị Hoàng Thị Hải A tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hoàng Thị Hải A đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2020/0009944 ngày 07/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Hoàn trả cho chị Hoàng Thị Hải A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND xã Văn L, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Quân